TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 272/2024/HS-ST
Ngày: 19 – 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lưu Thị Hà**

Ông Phạm Văn Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2024/TLST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2024/QĐXXST-HS ngày 05/12/2024 đối với bị cáo:

NGÔ THỊ PHÚC H, sinh năm 1997; Giới tính: Nữ; HKTT và chỗ ở: xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Mạnh T (đã chết); Con bà Ngô Thị Minh H, sinh năm 1974; Chồng: Trương Văn C, sinh năm 1992 (đã ly hôn) (Có 03 con, con lớn sinh năm 2016; con út sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 410 lập ngày 08/8/2024 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 05/8/2024, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn từ ngày 08/8/2024. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Bị hại: Chị Đỗ Phương A, sinh năm 1997; HKTT: Hồng Kỳ, Sóc Sơn, Hà Nội; Hiện trú tại: Ngõ 206 Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thọ B, sinh năm 1987; HKTT: Tổ 6 phường Phú Lương,

quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; *(Vắng mặt)*

2. Bà Ngô Thị Minh H, sinh năm 1974; HKTT: phường Đồng Tiến, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đỗ Phương A (SN: 1997, trú tại: Ngõ 206 Cổ Linh, phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội) và Ngô Thị Phúc H cùng là nhân viên bán hàng tại Trung tâm thương mại AEON MALL Long Biên, Hà Nội. Chiều ngày 02/6/2024, H có hỏi mượn xe máy của chị Phương A sử dụng để đi lại. Do chị Phương A không có nhu cầu sử dụng xe máy nên đồng ý cho H mượn xe với điều kiện khi nào chị Phương A cần thì H phải trả xe, H đồng ý. Sau đó, chị Phương A lấy xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 - 9**** của mình ra khỏi bãi gửi xe của Trung tâm thương mại AEON rồi giao xe và giấy đăng ký xe cho H. H sử dụng xe máy đến ngày 21/6/2024, do cần tiền tiêu sài cá nhân nên H nảy sinh ý định cầm cố xe máy Honda SH, BKS: 29S6 - 9****. H điều khiển xe đến cửa hàng cầm đồ, địa chỉ: Số *** Đê La Thành, phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội, cầm cố cho anh Nguyễn Thọ B (SN: 1987, HKTT: Tổ 6 phường Phú Lương, Hà Đông, Hà Nội) được 25.000.000 đồng, thời gian cấm cố từ ngày 21/6/2024 đến ngày 30/6/2024. H đã sử dụng toàn bộ số tiền 25.000.000 đồng tiêu sài cá nhân hết dẫn đến không có khả năng chuộc lại xe mặc dù đã hết thời gian cầm cố. Sau đó, chị Phương A có nhiều lần yêu cầu H trả xe nhưng H lấy lý do đã cho bạn mượn xe, hiện người này chưa mang trả xe, mục đích để không trả xe cho chị Phương A. Chị Phương A đã đến Công an phường Long Biên trình báo vụ việc.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Thị Phúc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Thọ B - chủ cửa hàng cầm đồ số *** Đê La Thành khai: Ngày 21/6/2024, anh B có nhận cầm đồ 01 xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 - 9**** của Ngô Thị Phúc H. Khi kiểm tra xe, anh B thấy xe có chìa khóa và giấy tờ đăng ký xe, không có dấu hiệu cậy phá khóa. H nói là mua lại của một cửa hàng xe máy cũ, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, do cần tiền nên xin cầm cố. Anh B đồng ý nhận cầm cố xe với giá 25.000.000 đồng trong 10 ngày (từ ngày 21/6/2024 đến 30/6/2024). Anh B không biết xe máy trên là do phạm tội mà có, chỉ đến khi Cơ quan điều tra đến làm việc mới biết. Lời khai của anh Nguyễn Thọ B phù hợp với lời khai của

Ngô Thị Phúc H nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh B.

Anh Nguyễn Thọ B tự nguyện giao nộp: 01 xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 - 9****; 01 giấy đăng ký xe máy trên và 01 hợp đồng cầm đồ đề ngày 21/6/2024 (có chữ viết, chữ ký của người cầm cố Ngô Thị Phúc H) cho Cơ quan điều tra để phục vụ điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 119 ngày 05/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 - 9**** đã qua sử dụng trị giá **60.000.000 đồng** *(Sáu mươi triệu đồng chẵn)*.

Đối với 01 hợp đồng cầm đồ đề ngày 21/6/2024 tạm giữ của anh Nguyễn Thọ B, tại Kết luận giám định số 7667 ngày 31/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chữ viết phần nội dung trên mẫu cần giám định ký hiệu A với chữ viết đứng tên Nguyễn Thọ B trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là chữ do cùng một người viết ra.

- Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Ngô Thị Phúc H dưới chữ ký trên mẫu cần giám định ký hiệu A với chữ ký, chữ viết đứng tên Ngô Thị Phúc H trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M3 đến M5 là chữ do cùng một người ký và viết ra.

Đối với 01 xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 - 9****, xe đăng ký tên chị Đỗ Phương A, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả xe máy và 01 đăng ký xe cho chị Đỗ Phương A.

Đối với anh Nguyễn Thọ B có hành vi nhận cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố, Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Chủ tịch UBND quận Long Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm l Khoản 3 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, phạt tiền 7.500.000 đồng.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Đỗ Phương A không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, đề nghị xử lý Ngô Thị Phúc H theo quy định pháp luật.

Ngô Thị Phúc H đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng cho anh Nguyễn Thọ B. Sau khi nhận bồi thường, anh B không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 271/CT - VKS ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Ngô Thị Phúc H về tội **Lạm dụng tín**

nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Ngô Thị Phúc H đã đủ yếu tố cấu thành tội **"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"** theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo Ngô Thị Thúy H.

Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo Ngô Thị Thúy H 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Đỗ Phương A không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, đề nghị xử lý Ngô Thị Phúc H theo quy định pháp luật.

Bà Ngô Thị Minh H đã thay bị cáo Ngô Thị Phúc H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng cho anh Nguyễn Thọ B. Sau khi nhận bồi thường, anh B không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Bà Ngô Thị Minh H không yêu cầu bị cáo Ngô Thị Phúc H bồi hoàn lại số tiền 25.000.000 đồng cho bà.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02/6/2024, tại khu vực đường Đàm Quang Trung lối vào Trung tâm thương mại AEON, phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội, Ngô Thị Phúc H có hành vi mượn chiếc xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 - 9**** trị giá 60.000.000 đồng của chị Đỗ Phương A để sử dụng đi lại; sau đó đến ngày 21/6/2024, H đã mang xe đi cầm cố lấy 25.000.000 đồng để tiêu sài cá nhân đồng thời đưa ra lý do không có thật để không trả lại xe cho chị Phương A.

Hành vi của Ngô Thị Phúc H đã đủ yếu tố cấu thành tội **"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"** theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

- Về tình tiết tăng nặng: Xét nhân thân bị cáo Ngô Thị Phúc H không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Phúc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng, hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình HĐXX cũng xem xét đến mức độ hành vi của bị cáo để từ đó có một mức án cho phù hợp đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt phạt tù đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Ngô Thị Phúc H công việc và thu nhập không ổn định nên

không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về dân sự:

- Ngày 05/11/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại chị Đỗ Phương A 01 chiếc xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 – 9**** và đăng ký xe mô tô số 29007229. Chị Phương A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Bà Ngô Thị Minh H đã thay bị cáo Ngô Thị Phúc H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* cho anh Nguyễn Thọ B. Sau khi nhận bồi thường, anh B không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Bà Ngô Thị Minh H không yêu cầu bị cáo Ngô Thị Phúc H bồi hoàn lại số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* cho bà nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015**.**

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Phúc H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Ngô Thị Phúc H 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2024 đến ngày 08/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí : Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015

- Ngày 05/11/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại chị Đỗ Phương A 01 chiếc xe máy Honda SH 125i màu đen, BKS: 29S6 – 9**** và đăng ký xe mô tô số 29007229. Chị Phương A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Bà Ngô Thị Minh H đã thay bị cáo Ngô Thị Phúc H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* cho anh Nguyễn Thọ B. Sau khi nhận bồi thường, anh B không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Bà Ngô Thị Minh H không yêu cầu bị cáo Ngô Thị Phúc H bồi hoàn lại số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* cho bà nên HĐXX không xem xét.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày: Bà H có mặt kể từ ngày tuyên án, anh B vắng mặt kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận
- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương